

## ***ĐỜI SỐNG – TƯ LIỆU KHOA HỌC***

### **Hội thảo: Chuyển đổi doanh nghiệp nhà nước ở Việt Nam.**

Ngày 28/3/2006, tại Hà Nội, Trường Đại học Khoa học xã hội và nhân văn (Đại học KHXH&NV) thuộc Đại học Quốc gia Hà Nội) và Viện Konrad-Adenauer (KAS) thuộc Cộng hoà Liên bang Đức) đã phối hợp tổ chức hội thảo khoa học quốc tế với chủ đề “Chuyển đổi doanh nghiệp nhà nước ở Việt Nam”. Tham dự Hội thảo có đại diện lãnh đạo nhà trường, Trưởng đại diện Viện KAS tại Hà Nội - ông Willibold Frehner, cùng nhiều nhà khoa học, nhà quản lý đến từ các viện nghiên cứu, các trường đại học, các cơ quan nhà nước, như Ban Kinh tế Trung ương, Ban Cải cách và Phát triển doanh nghiệp nhà nước, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam. Hội thảo tập trung vào hai chủ đề chính là kinh nghiệm quốc tế trong việc chuyển đổi doanh nghiệp nhà nước (DNNN); và thực tiễn và giải pháp cho việc chuyển đổi DNNN ở Việt Nam.

Phân tích thực trạng đổi mới và phát triển DNNN cũng như những thách thức về cổ phần hoá DNNN ở Việt Nam hiện nay, các báo cáo khẳng định đổi mới DNNN là một trong những trọng tâm và là lĩnh vực cải cách nhạy cảm, khó khăn của quá trình chuyển đổi từ nền kinh tế kế hoạch hoá tập trung sang nền kinh tế thị trường. Đây không chỉ là vấn đề kinh tế mà còn là vấn đề mang tính tư tưởng, chính trị, xã hội, tâm lý. Do đó đổi mới phải trên hai nội dung là cải cách về qui mô khu vực

DNNN và cải cách về thể chế.

Các đại biểu tham dự hội thảo đã đưa ra nhận xét, đánh giá một cách khái quát những thành quả cũng như những yếu kém của quá trình đổi mới DNNN và tiến trình cổ phần hoá DNNN trong thời gian qua, đồng thời chỉ rõ những vấn đề thực tế đang đặt ra cần phải giải quyết trong thời gian tới. Ý kiến chung của nhiều đại biểu cho rằng cho đến nay chúng ta vẫn chưa có các tiêu chí cụ thể và thống nhất để xác định vai trò chủ đạo của kinh tế nhà nước và đánh giá về hiệu quả DNNN nên chưa nhận định đúng về tác dụng của các chủ trương và biện pháp cải cách DNNN và các định hướng tiếp theo. Hội thảo cũng trao đổi và chỉ rõ nguyên nhân chủ yếu của vấn đề tiến độ cổ phần hoá thời gian qua chưa đạt yêu cầu đề ra là do việc tổ chức thực hiện chủ trương, chính sách chưa tốt. Thêm vào đó là nền kinh tế thị trường ở nước ta mới ở trình độ sơ khai; thị trường chứng khoán mới manh nha, giao dịch còn hạn chế; tàn dư của cơ chế kế hoạch hoá tập trung bao cấp phần nào còn tồn tại; việc điều hành triển khai cổ phần hoá còn chậm và lúng túng; qui trình cổ phần hoá còn phức tạp...

Trên cơ sở phân tích hiệu quả hoạt động, thực trạng đổi mới và phát triển DNNN ở Việt Nam, đồng thời so sánh và rút ra những bài học kinh nghiệm thành công trong chuyển đổi DNNN ở các quốc gia đi trước như Nhật Bản, Trung Quốc, Đức... các đại biểu cho

rằng, để có đường lối chính sách cải cách DNNN một cách đúng hướng và có hiệu quả, cần phải thực sự đổi mới tư duy lý luận về thể chế kinh tế thị trường XHCN, đổi mới quan niệm về chế độ sở hữu, xác định rõ vai trò, vị trí của DNNN trong nền kinh tế thị trường định hướng XHCN... Cần phải thực hiện một số giải pháp quan trọng trong việc chuyển đổi DNNN ở Việt Nam hiện nay, trước hết là phân loại, sắp xếp và điều chỉnh lại cơ cấu khu vực DNNN; cổ phần hoá DNNN; chuyển đổi DNNN sang công ty mẹ-công ty con; chuyển đổi DNNN thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên; đổi mới cơ chế quản lý đối với DNNN; cải cách quyền chủ sở hữu DNNN...

Bàn về đẩy mạnh cổ phần hoá DNNN trong thời gian tới, đa số ý kiến đại biểu nhấn mạnh tới giải pháp kết hợp tuyên truyền, thuyết phục với áp dụng biện pháp hành chính đối với những doanh nghiệp thuộc diện cổ phần hoá; phát triển, hoàn thiện các yếu tố của kinh tế thị trường, nhất là thị trường chứng khoán; sửa đổi bổ sung một số qui định về cổ phần hoá DNNN; thiết lập hệ thống kiểm tra, giám sát công tác định giá doanh nghiệp...

Kết thúc hội thảo, các đại biểu nhất trí cho rằng hội thảo lần này là một bước tiến mới trong chương trình nghiên cứu dài hạn giữa Trường Đại học KHXXH&NV và Viện KAS, góp phần đánh giá thực trạng, triển vọng và những việc cần làm của Việt Nam để chuẩn bị gia nhập WTO.

*MINH XUÂN*

#### **Hội thảo lần thứ 4 mạng Yarn - Mạng lưới các nghiên cứu về vị thành niên và thanh niên**

Ngày 28 tháng 3 năm 2006, tại Viện Xã hội học đã diễn ra hội thảo Yarn lần thứ 4 do mạng Yarn, Bộ Y tế, Tổ chức Y tế thế giới và Viện Xã hội học phối hợp tổ chức. Tham dự hội thảo có đại diện các cơ quan: TS. Nguyễn Duy Khê, Vụ phó Vụ sức khỏe sinh sản, TS. Margaret Sheehan - Tổ chức Y tế thế giới, PGS.TS. Trịnh Duy Luân Viện trưởng Viện Xã hội học, TS. Peter Xenos - Trung tâm nghiên cứu Đông Tây Hoa Kỳ và các chuyên gia, nhà nghiên cứu tham gia vào chương trình nghiên cứu SAVY và cán bộ nghiên cứu đến từ các Viện nghiên cứu thuộc Viện Khoa học xã hội Việt Nam.

Nội dung chính của hội thảo là thông báo các kết quả nghiên cứu về khai thác số liệu Điều tra Quốc gia về Vị thành niên và Thanh niên Việt Nam (SAVY). Khai mạc hội thảo PGS.TS. Trịnh Duy Luân, Viện trưởng Viện Xã hội học đã giới thiệu khách mời và mục tiêu cũng như các hoạt động chính của mạng Yarn (nhằm liên kết các nhà nghiên cứu về Vị thành niên và Thanh niên) hướng tới mục tiêu truyền bá và phổ biến rộng rãi các kết quả nghiên cứu. Các kết quả nghiên cứu chính của SAVY (9 báo cáo chuyên đề) đã được hoàn thiện và 1 báo cáo tổng hợp 112 trang cho thấy một bối cảnh sống và thực trạng, hành vi của vị thành niên và thanh niên Việt Nam. TS. Peter Xenos đã giới thiệu về phương pháp cũng như những đặc điểm về mẫu của cuộc nghiên cứu. Với một dung lượng mẫu lớn được thực hiện trên 435 điểm nghiên cứu, thuộc

42 tình trên phạm vi quốc gia, các kết quả nghiên cứu của SAVY tập trung vào 4 nhóm vấn đề lớn: 1. Những vấn đề hành vi, 2. Những vấn đề về sức khỏe, 3. Những vấn đề về sức khỏe tinh thần, 4. Những khiếm khuyết trong thực hiện vai trò xã hội.

Trong phần 2 của hội thảo, 3 báo cáo chuyên đề được các nhà nghiên cứu trình bày trên các nội dung:

- Lao động và việc làm của thanh niên - TS. Đặng Nguyên Anh;

- Khác biệt giới trong thái độ và hành vi tình dục của vị thành niên và thanh niên Việt Nam - TS. Vũ Mạnh Lợi;

- Các yếu tố tác động đến gia đình với vai trò là nguồn hỗ trợ tình cảm cho thanh niên và vị thành niên - PGS.TS. Nguyễn Hữu Minh.

Các báo cáo đã cho thấy những phát hiện mới và những đánh giá về các vấn đề sức khỏe, giáo dục, việc làm, mong muốn... của vị thành niên và thanh niên Việt Nam. Tỷ lệ nhóm thanh niên không có việc làm chiếm tỷ lệ 24 %, một dấu hiệu đáng lo ngại về tình trạng thất nghiệp hay thất nghiệp trá hình trong nhóm lao động trẻ. Vấn đề xã hội mà nhiều quốc gia gặp phải trong thời điểm hiện nay.

Các kết quả nghiên cứu cũng chỉ ra yếu tố giới và lứa tuổi chi phối mạnh đến thái độ và hành vi tình dục của vị thành niên và thanh niên; không có dấu hiệu cho thấy thanh niên có quan hệ tình dục sớm hơn các số liệu từ các nghiên cứu đã từng được công bố (khoảng 19 tuổi), muộn hơn so với các nước phương Tây và một số nước châu

Á khác.

Trong phiên họp chiều ngày 28 và ngày 29 tháng 3, chương trình hội thảo được tiếp tục với hoạt động hướng dẫn khai thác số liệu từ nguồn số liệu SAVY phục vụ cho các hướng nghiên cứu triển khai do TS. Peter Xenos, Trung tâm nghiên cứu Đông Tây - Hawaii và chuyên gia Viện Xã hội học, TS. Đặng Nguyên Anh và TS. Vũ Mạnh Lợi thực hiện.

Các thông tin dữ liệu thu được từ cuộc điều tra SAVY theo dự kiến sẽ sớm được các cơ quan hữu quan và nhà tài trợ xây dựng khuôn khổ pháp lý đảm bảo cho việc sử dụng và khai thác rộng rãi hơn của các nhà hoạch định chính sách, các nhà nghiên cứu và cho các mục đích đào tạo trong thời gian tới.

HỒ UYÊN

#### **Giáo sư N. I. Nikulin không còn nữa**

Trong số các nhà Việt Nam học có uy tín trên thế giới, GS. Nikolai Ivanovich Nikulin là người có mối quan hệ gần gũi đặc biệt với nhân dân Việt Nam.

Suốt gần nửa thế kỷ qua, trong những năm tháng chiến tranh chống Mỹ ác liệt, cũng như trong thời kỳ hoà bình xây dựng lại đất nước, khi Liên bang Xô Viết còn tồn tại, cũng như trong thời gian chuyển đổi mô hình chính trị ở nước Nga hiện nay, GS. Nikulin luôn luôn là một người bạn đường thuỷ chung, gắn bó khăng khít với chúng ta và có nhiều đóng góp to lớn trong việc nghiên cứu, giới thiệu

nên văn học Việt Nam ra thế giới.

Vốn xuất thân là một cán bộ phiên dịch tiếng Việt của Đại sứ quán Liên Xô ở Việt Nam trong những năm 50 của thế kỷ trước, từng nhiều lần được gặp Bác Hồ kính mến, bằng con đường kiên trì trau dồi tiếng Việt và đi sâu vào văn học Việt Nam, GS. Nikulin dần dần đã trở thành một chuyên gia hàng đầu về văn học Việt Nam, từng đảm nhận chức vụ Trưởng ban nghiên cứu văn học á- Phi của Viện văn học thế giới mang tên M. Gorki trực thuộc Viện Hàn lâm khoa học Liên Xô.

Ông là tác giả của hàng trăm công trình lớn nhỏ nghiên cứu văn học Việt Nam và một phần văn hoá Việt Nam từ ngọn nguồn cho đến thời kỳ hiện đại, đã lớn tiếng khẳng định những giá trị nhân văn lớn lao trong sự nghiệp văn chương của Nguyễn Trãi, Nguyễn Du, Hồ Xuân Hương, Nguyễn Đình Chiểu, Cao Bá Quát, Hồ Chí Minh... Ông cũng có công trong việc dịch nhiều tác phẩm cổ điển và hiện đại của Việt Nam ra tiếng Nga, góp phần bắc nhịp cầu hữu nghị nối hai dân tộc. GS. Nikulin cũng có những phát hiện quan trọng về tình bạn giữa nhà yêu nước và nhà văn Việt Nam Kỳ Đồng (1875-1929) với nhà danh hoạ Pháp Paul Gauguin (1848-1903) trong thời gian Kỳ Đồng bị thực dân Pháp đẩy ra đảo Tahiti, về mối thiện cảm của một người Việt Nam sống ở Bồ Đào Nha vào cuối thế kỷ XIX là Philipê Bình đối với nước Nga và cuộc chiến tranh vệ quốc của nhân dân Nga chống Napoléon vào năm 1812, về hình ảnh Việt Nam dưới cái nhìn tinh tế của một nhà thơ Nga đầu thế kỷ XX là

Nikolai Gumilev (1886-1921), chồng của nữ thi sĩ tài hoa Anna Akhmatova, trong một chuyến viễn du vòng quanh thế giới bằng tàu biển.

Trong gần 50 năm qua GS. Nikulin đã sang thăm và làm việc tại Việt Nam đến 20 lần và đã từng đặt chân đến nhiều nơi trên đất nước Việt Nam, từ miền Tây Bắc xa xôi đến thành phố Hồ Chí Minh sôi động, đã tiếp xúc với nhiều nhà hoạt động văn học nổi tiếng khắp mọi miền như GS. Nguyễn Khánh Toàn, Đặng Thai Mai, Hoài Thanh, Vũ Ngọc Phan, Nguyễn Tuân, Nguyễn Công Hoan, Huy Cận, Xuân Diệu, Chế Lan Viên, Tế Hanh, Nguyễn Đình Thi, Tô Hoài, Đoàn Giỏi, Nguyễn Quang Sáng, Anh Đức, Nguyễn Minh Châu...

Đặc biệt trong những ngày đêm pháo đài bay B52 của Đế quốc Mỹ điên cuồng đánh phá thủ đô Hà Nội, từ Moskva xa xôi ông vẫn chăm chú theo dõi tình hình chiến sự ở Việt Nam và gửi thư cho bè bạn Việt Nam để động viên, khích lệ vì “Nỗi đau này không của riêng ai”.

Vào đúng ngày đầu tiên của năm 2006, GS. Nikulin đã đột ngột ra đi ở tuổi 75, để lại niềm thương tiếc vô hạn cho các bạn đồng nghiệp Nga-Việt, cho tất cả những ai đã từng công tác, từng tiếp xúc với giáo sư trong suốt nửa thế kỷ qua.

Hình ảnh của GS. Nikulin, một nhà khoa học uyên bác, một người bạn đôn hậu, chí tình sẽ đọng lại mãi trong tâm trí chúng ta.

PGS. LÊ SƠN